

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH GIA LAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2018/HSST
Ngày 14 tháng 11 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ - TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Thanh

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Văn Lộc, Ông Lê Đình Hưng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị Thuý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Bùi Ngọc Trung - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường xét xử, Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2018/HSST ngày 17 tháng 10 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với;

- *Bị cáo:* **Bùi Văn K** - Tên gọi khác : Không.

Sinh năm 1973. Tại: huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Móc Đ, xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Nơi cư trú trước khi bị bắt: Làng Bi, xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 3/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Bùi Văn T và bà Bùi Thị X, (đều đã chết)

Bị cáo có vợ Đinh Thị T, sinh năm 1972 sống tại Làng B, xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2002.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 29/5/ 2007, bị Tòa xử nhân dân huyện T, tỉnh Hà Nam xử phạt 4 năm về tội “Tiêu thụ tiền giả”, chấp hành án xong ngày 15/8/2010.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/7/2018 đến nay. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh **Bùi Đức C**, sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn Mooc Đ , xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.(có mặt)

- *Người đại diện hợp pháp cho Bùi Đức C:*

Chị **Đinh Thị T**, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn Mooc Đ , xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.(có mặt)

- *Người làm chứng:* Anh **Lê Xuân T**, sinh năm 1985
Địa chỉ: Thôn Cửa Khẩu, xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.(vắng mặt)
- *Người chứng kiến:* Anh **Đỗ Quang L**, sinh năm 1993
Địa chỉ: Thôn Mooc Đ, xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 02/7/2018, Bùi Văn K có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy. K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, không biển kiểm soát đi từ nhà thuộc Làng Bi, xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai đến khu vực ngã ba Cây C thuộc địa phận xã I, huyện Ia G, tỉnh Gia Lai để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, K gặp một người đàn ông (không rõ địa chỉ) mua tổng cộng 05 gói giấy trong đó có 02 gói bọc bên ngoài bằng nilon hàn kín các đầu, cả 05 gói này bên trong đều chứa chất rắn màu trắng. Sau khi mua được ma túy K mang về nhà cất giấu, K lấy giấy (loại giấy vở học sinh) gói lại làm 02 gói, trong đó có 01 gói bên trong chứa 03 gói giấy và 01 gói bên trong chứa 02 gói bằng nilon bên trong đều chứa chất rắn màu trắng. Đến khoảng 13 giờ 30 ngày 03/7/2018, K mang 02 gói giấy trên và điều khiển xe mô tô không biển kiểm soát đi đến khu vực Nghĩa trang thuộc thôn Mook Đ, xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai để sử dụng. Khi đang chuẩn bị sử dụng thì bị Công an huyện Đ bắt quả tang. Trong quá trình bắt quả tang thì K ném 02 gói giấy này xuống đất và bị thu giữ.

Khi bắt quả tang đối với bị cáo Công an huyện Đ đã thu giữ:

+ 02 gói giấy (loại giấy học sinh), trong đó 01 gói có chứa 03 gói giấy (loại giấy học sinh) bên trong 03 gói này có chứa chất rắn màu trắng đục nghi là ma túy, loại Heroine; 01 gói giấy còn lại bên trong có chứa 02 gói nilon, bên trong 02 gói nilon này có chứa chất rắn màu trắng đục, nghi là ma túy, loại Heroine. Cơ quan Công an đã niêm phong theo quy định.

+ 01 quyển vở học sinh Tân Vĩnh Tiến, bên ngoài có nhãn vở mang tên Bùi Đức Cảnh, có 96 trang gồm cả bìa, còn lại 60 trang, trong đó có 01 tờ bị xé, được đánh số thứ tự từ 01 đến 30, được niêm phong trong 01 bì thư có tên những người liên quan.

+ 01 chiếc xe máy, nhãn hiệu Wave an pha, màu xanh, xe không có biển kiểm soát, không có số máy, số khung là B5110*01400362. Xe đã qua sử dụng.

Để làm căn cứ giải quyết vụ án. Ngày 04/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trưng cầu giám định chất rắn màu trắng đục đã thu giữ nêu trên.

Tại kết luận giám định số 434/KLGD ngày 11/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:

- Chất rắn màu trắng dạng cục, bột trong 05 (năm) gói giấy trong bì thư niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,2737 gam.

(Bút lục 26).

Ngày 12/7/2018 cơ quan điều tra công an huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo Bùi Văn K. Qua điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số:32/CT-VKS-ĐC ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Bùi Văn K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, quan điểm xử lý vụ án:

Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Bùi Văn K về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; Đề nghị Hội đồng xử xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải. Do mắc nghiện nên mua ma túy tàng trữ để sử dụng, nên bị cáo có tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn K phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn K từ 01 năm đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (03/7/2017)

Ngoài hình phạt chính ra còn có thể phạt tiền bổ sung đối với bị cáo để sung vào ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên do điều kiện bị cáo khó khăn không có tài sản riêng gì, do đó đề nghị Hội đồng xét xử miễn tuyên phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

+ *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy:

-Chất màu trắng dạng cục, bột (loại Heroine) trong 5 (năm) gói giấy trong bì công văn còn lại sau giám định có tổng khối lượng 0,2508 gam và vỏ bao gói, được niêm phong trong bì công văn, có đặc điểm: Tại mép dán mặt sau có các dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung "CÔNG AN TỈNH GIA LAI * PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh Tâm và Lê Văn Thắng.

- Đối với 01 quyển vở học sinh Tân Vĩnh Tiến, được niêm phong trong bì thư có đặc điểm như sau: Tại mép dán mặt sau và mặt sau có các dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đ, ghi " CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA * CÔNG AN HUYỆN Đ TỈNH GIA LAI" và các chữ ký có ghi tên của Lê Thế Thành, Lương Gia Tuyên, Trần văn Hồng, và họ tên ghi Bùi Văn K, Đinh Thị Thanh, Bùi Đức Cảnh.

- Đối với 01 (một) chiếc xe máy, nhãn hiệu Wave an pha, màu xanh, xe không có biển kiểm soát, không có số máy, số khung là B5110*01400362. Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong. Qua điều tra xác định chiếc xe này do Bùi Văn K mượn của đối tượng tên Thọ nhà ở xã Ia D, huyện Đ. Chiếc xe bị đục số khung, không xác định được chủ sở hữu. Cơ quan điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành thông báo tìm kiếm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả, nên tách ra xử lý riêng. Khi nào xác minh được sẽ xử lý sau. Nên không đề nghị xem xét.

+ *Về án phí:* Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp: Không yêu cầu nhận lại cuốn vở học sinh và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

-Người làm chứng và người chứng kiến: Đều vắng mặt, nên không có ý kiến trình bày tại phiên toà.

-Bị cáo không có ý kiến gì về kết quả giám định, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ; quan điểm luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên toà mà xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do bị cáo Bùi Văn K mắc nghiện ma túy, nên đã mua 5 gói ma túy loại Heroine dạng cục, bột mang về nhà lấy giấy (loại giấy vở học sinh) gói lại làm thành 02 gói, trong đó có 01 gói bên trong chứa 03 gói giấy và 01 gói bên trong chứa 02 gói bằng nilon rồi cất giấu để sử dụng. Khoảng 13 giờ 30 ngày 03/7/2018, K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave an pha, màu xanh, xe không có biển kiểm soát, không có số máy, có số khung là B5110*01400362 mang theo 02 gói giấy chứa chất ma túy loại Heroine nêu trên đến khu vực Nghĩa trang thuộc thôn Mook Đ 2, xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai để sử dụng. Nhưng khi đang chuẩn bị sử dụng thì bị Công an huyện Đ bắt quả tang và thu giữ vật chứng là 02 gói giấy học sinh bên trong chứa 05 gói ma túy loại Heroine mà K đang chuẩn bị sử dụng.

[2] Tại kết luận giám định số 434/KLGD ngày 11/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: Chất rắn màu trắng dạng cục, bột trong 05 (năm) gói giấy đã thu giữ khi bắt quả tang đối với bị cáo trong bì thư được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng **0,2737 gam.** (Bút lục số: 26)

Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Bùi Văn K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của Bùi Văn K là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất Ma Túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội, làm gia tăng tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Nhưng vì chơi bời và để thỏa mãn nhu cầu cá nhân về sử dụng ma túy, nên bị cáo bất chấp pháp luật đi mua chất ma túy tàng trữ trái phép để sử dụng. Ngoài ra bị cáo còn có nhân thân xấu, năm 2007 bị Toà án huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử về tội " Tiêu thụ tiền giả". Do đó, cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra còn có thể áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo. Tuy nhiên tại hồ sơ thể hiện cơ quan điều tra đã xác minh và được chính quyền địa phương xác nhận gia đình bị cáo khó khăn không có tài sản, đang phải thuê nhà để ăn ở làm thuê sinh sống, do đó cần miễn phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là phù hợp. (Bút lục 55,60).

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải; do mắc nghiện nên mua tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015. Nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Nhưng cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần đấu tranh ngăn ngừa, phòng, chống tội phạm về ma túy nói riêng và các tội phạm khác nói chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, cần tuyên tịch thu tiêu huỷ:

+Chất màu trắng dạng cục, bột (loại Heroine) trong 5 (năm) gói giấy trong bì công văn còn lại sau giám định có tổng khối lượng **0,2508 gam** và vỏ bao gói, được niêm phong trong bì công văn, có đặc điểm: Tại mép dán mặt sau có các dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI * PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh Tâm và Lê Văn Thắng.

+01 quyển vở học sinh Tân Vĩnh Tiến, được niêm phong trong bì thư có đặc điểm như sau: Tại mép dán mặt sau và mặt sau có các dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đ, ghi “CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA* CÔNG AN HUYỆN Đ TỈNH GIA LAI” và các chữ ký có ghi tên của Lê Thế Thành, Lương Gia Tuyên, Trần văn Hồng, và họ tên ghi Bùi Văn K, Đinh Thị Thanh, Bùi Đức Cảnh.

- Đối với 01 (một) chiếc xe máy, nhãn hiệu Wave an pha, màu xanh, xe không có biển kiểm soát, không có số máy, số khung là B5110*01400362 đã thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo. Qua điều tra bị cáo khai nhận chiếc xe này do bị cáo mượn của một người có tên là Thọ nhà ở xã Ia D, huyện Đ nhưng không biết cụ thể địa chỉ và theo Công an xã Ia D cung cấp thì người có tên là Thọ như đặc điểm bị cáo khai trước đây cư trú một mình tại thôn Mooc Trang, xã Ia D, huyện Đ nhưng từ tháng 6/2018 đến nay đi đâu, làm gì không rõ. Chiếc xe này đã bị đục số khung, không xác định được chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đang điều tra xác minh và tiến hành thông báo tìm kiếm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả. Khi nào xác minh làm rõ được sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật. Nên không xem xét.

[6] Xét về tính hợp pháp của hành vi và quyết định tố tụng: Quá trình Điều tra, Truy tố; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Căn cứ các Điều 38; 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 và khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn K 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (03/7/2018). Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho công tác thi hành án hình sự.

-Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu huỷ gồm:

+Chất màu trắng dạng cục, bột (loại Heroine) trong 5 (năm) gói giấy trong bì công văn còn lại sau giám định có tổng khối lượng 0,2508 gam và vỏ bao gói, được niêm phong trong bì công văn, có đặc điểm: Tại mép dán mặt sau có các dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI * PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh Tâm và Lê Văn Thắng.

+01 quyển vở học sinh Tân Vĩnh Tiến, được niêm phong trong bì thư có đặc điểm như sau: Tại mép dán mặt sau và mặt sau có các dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đ, ghi “CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA* CÔNG AN HUYỆN Đ TỈNH GIA LAI” và các chữ ký có ghi tên của Lê Thế Thành, Lương Gia Tuyên, Trần văn Hồng, và họ tên ghi Bùi Văn K, Đinh Thị Thanh, Bùi Đức Cảnh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2018 giữa đại diện Cơ quan điều tra và đại diện Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ).

-Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Bùi Văn K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà Nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay (14/11/2018) bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng bản án về vấn đề trực tiếp liên quan để quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Công an huyện;
- Viện kiểm sát huyện;
- CCTHADS huyện;
- TAND tỉnh;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp;
- Người có QL, NVLQ
- Lưu HS.

Nguyễn Văn Thanh